

Số: **49** /2022/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **30** tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định phân cấp một số thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về hạ tầng kỹ thuật, du lịch**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010, số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị;

Căn cứ Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28/9/2009 của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị, Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng quy định;

Căn cứ Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Giao thông vận tải: Số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 quy định về bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn quản lý đường đô thị;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 159/TTr-KH&ĐT ngày 23/12/2022.





## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về phân cấp một số thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trong các lĩnh vực: quản lý đường bộ, quản lý cây xanh; quản lý chiếu sáng công cộng; quản lý thoát nước đô thị và xử lý nước thải; quản lý bến xe ô tô, bãi xe ô tô, trạm dừng nghỉ, điểm đón, trả khách, vận tải hành khách tuyến cố định và vận tải hành khách công cộng; quản lý du lịch.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố (sau đây gọi tắt là Thành phố).

2. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã (sau đây gọi tắt là “cấp huyện”).

3. Tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **Điều 3. Phân cấp quản lý đường bộ**

1. Thành phố:

a) Cấp phép đào lòng đường, lề đường và đầu nối vào hệ thống các tuyến đường do Thành phố quản lý sau đầu tư.

b) Cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường không vào mục đích giao thông theo quy định của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14, Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010, Điều 1 Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ, Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ Xây dựng trên hệ thống đường do Thành phố quản lý sau đầu tư.

2. Cấp huyện:

a) Cấp phép đào lòng đường, lề đường, hè đường và đầu nối vào hệ thống đường bộ do cấp huyện quản lý sau đầu tư.

b) Cấp phép sử dụng tạm thời một phần hè đường, lòng đường không vào mục đích giao thông theo quy định của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14, Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010, Điều 1 Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ, Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ Xây dựng trên hệ thống đường, hè đường do cấp huyện quản lý sau đầu tư.

### **Điều 4. Phân cấp quản lý chiếu sáng công cộng**

1. Thành phố quản lý cho phép chiếu sáng quảng cáo, trang trí, chiếu sáng khu vực phục vụ lễ hội trên các tuyến đường, khu vực do Thành phố quản lý chiếu sáng công cộng.



2. Cấp huyện quản lý cho phép chiếu sáng quảng cáo, trang trí, chiếu sáng khu vực phục vụ lễ hội trên các tuyến đường, khu vực do các huyện và thị xã Sơn Tây quản lý chiếu sáng công cộng trừ những nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Thành phố theo quy định pháp luật và Thành phố về quảng cáo.

#### **Điều 5. Phân cấp quản lý cây xanh**

1. Thành phố cấp phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị: trong các công viên, vườn hoa, các khu vực công cộng, quảng trường và trên các tuyến đường do Thành phố quản lý sau đầu tư về cây xanh trong các trường hợp chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị phải có giấy phép theo quy định.

2. Cấp huyện cấp phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh: trong các công viên, vườn hoa, các khu vực công cộng, các tuyến đường, ngõ, ngách còn lại trên địa bàn, trừ phần cây xanh do Thành phố cấp phép chặt hạ, dịch chuyển tại khoản 1 Điều này trong các trường hợp chặt hạ, dịch chuyển cây xanh phải có giấy phép theo quy định.

#### **Điều 6. Phân cấp quản lý thoát nước đô thị và xử lý nước thải**

1. Cấp Thành phố quản lý đầu nối thoát nước; giám sát chất lượng nước thải của hệ thống thoát nước và các hộ xả thải nước trực tiếp vào công trình thoát nước đô thị do Thành phố quản lý sau đầu tư.

2. Cấp huyện quản lý đầu nối thoát nước; giám sát việc xả thải nước vào công trình thoát nước đô thị do cấp huyện quản lý sau đầu tư.

#### **Điều 7. Phân cấp quản lý bến xe ô tô, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm đón, trả khách, vận tải hành khách tuyến cố định và vận tải hành khách công cộng**

1. Thành phố:

a) Quyết định công bố đưa các bến xe khách, trạm dừng nghỉ trên các tuyến đường, điểm đón trả khách cho vận tải hành khách trên tuyến cố định.

b) Quyết định mở mới các tuyến xe khách công cộng hoặc dừng hoạt động đối với các tuyến xe khách không hiệu quả và không theo quy hoạch.

2. Cấp huyện:

a) Quyết định công bố đưa các bãi đỗ xe vào khai thác, công bố dừng hoạt động bãi đỗ xe trên địa bàn quản lý.

b) Tổ chức quản lý hoạt động các bãi đỗ xe theo quy định tại Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

c) Lập phương án phân luồng, vạch sơn, cắm biển báo đảm bảo giao thông ra vào bãi đỗ xe trên địa bàn quản lý.

d) Kiểm soát giá dịch vụ trông giữ các loại xe cụ thể trong từng bãi đỗ xe trên địa bàn quản lý theo quy định của Thành phố.



## **Điều 8. Phân cấp trong quản lý du lịch**

### 1. Thành phố:

a) Quản lý các cơ sở lưu trú du lịch (trừ những nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Tổng cục Du lịch): khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch.

b) Quản lý các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa trong lĩnh vực du lịch; chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa; chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài tại Hà Nội trong lĩnh vực du lịch (trừ những nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Tổng cục Du lịch).

### 2. Cấp huyện:

a) Quản lý đối với các cơ sở lưu trú du lịch: nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, bãi cắm trại du lịch và cơ sở lưu trú du lịch khác trên địa bàn (trừ những nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Sở Du lịch được quy định tại Điều 29 Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch).

b) Quản lý các tổ chức, cá nhân kinh doanh đại lý lữ hành.

## **Điều 9. Trách nhiệm của các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Các sở: Du lịch, Giao thông vận tải, Văn hóa và Thể thao, Xây dựng và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công cụ thể trách nhiệm tổ chức thực hiện cho các đơn vị trực thuộc để tổ chức thực hiện các nội dung phân cấp tại Quyết định này.

2. Các sở: Tài chính, Nội vụ, Du lịch, Giao thông vận tải, Văn hóa và Thể thao, Xây dựng căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành và trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành những nội dung theo thẩm quyền về nguồn kinh phí, tổ chức bộ máy, cơ chế vận hành và quy định cơ chế phối hợp trong quản lý nhà nước giữa các ngành, các cấp và của từng lĩnh vực để đảm bảo hiệu quả các nhiệm vụ được phân cấp tại Quyết định này.

b) Hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ cho cấp huyện để thực hiện tốt nhiệm vụ được phân cấp; thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân cấp.

c) Tham mưu việc công bố, công khai thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực phụ trách tại Quyết định này theo quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, trên Cổng giao tiếp điện tử Hà Nội.

3. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các nội dung được Thành phố phân cấp quản lý tại Quyết định này.

4. Định kỳ vào ngày 05 của tháng cuối quý, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã báo cáo danh sách các bãi đỗ xe đã được công bố và dừng hoạt động, gửi về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, công bố trên Cổng giao tiếp điện tử Hà Nội.

## Điều 10. Hiệu lực thi hành

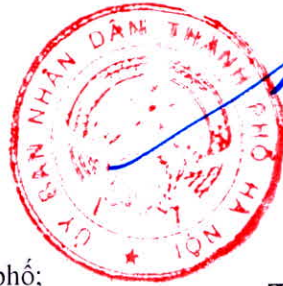
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2023. Quyết định này thay thế Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

### Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, XD, GTVT, DL, TP;
- Thường trực Thành ủy;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố,
- Ủy ban MTTQVN thành phố Hà Nội;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Các ban đảng thuộc TU, VP TU;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, cơ quan thuộc Thành phố;
- UBND quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, các PCVP, các Phòng chuyên môn,
- Trung tâm Tin học - Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Trần Sỹ Thanh

